

CÔNG TY CỔ PHẦN BIBOMART TM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BIBOMART TM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BIBOMART TM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BIBOMART TM JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108024302

3. Ngày thành lập: 16/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

A4 235 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 7309 1168

Fax:

Email: info@bibomart.com.vn

Website: www.bibomart.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng	7730
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ kính đeo mắt (trừ kính thuốc). Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại (trừ đồ cổ)	4773
6.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
7.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, bảo vệ, chuyển phát)	8211
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Quảng cáo	7310
11.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
12.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
13.	Hoạt động viễn thông khác	6190

14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649(Chính)
15.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
16.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
18.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
19.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
20.	Bán buôn đồ uống	4633
21.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại.	4719
25.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
26.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
27.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
29.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che. Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên	9329
30.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thuốc, dược phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Chỉ kinh doanh các sản phẩm có trong Danh mục thuốc bán tại kệ thuốc theo quy định của Điều 35 Luật Dược 2016)	4772

31.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
32.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua bán, cho thuê và điều hành bất động sản với quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc đi thuê (Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6810
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ Kho ngoại quan và Kho lưu trữ các loại hàng hóa kinh doanh có điều kiện)	5210
35.	Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 106.105.500.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BBM	Phòng 501, tầng 5, số 8 Tôn Đức Thắng, , Phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.600.000	106.000.000.000	99,900	2500564791	
			Tổng số	10.600.000	106.000.000.000	99,900		
2	TRỊNH LAN PHƯƠNG	Phòng 916, tầng 9, tòa nhà CT2A, Khu đô thị mới Mỹ Đình 2, , Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.250	52.500.000	0,050	012953108	
			Tổng số	5.250	52.500.000	0,050		

3	TRỊNH VĂN VIỆT	Số 52/236 đường Lê Trọng Tấn, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.650	26.500.000	0,025	012987120	
			Tổng số	2.650	26.500.000	0,025		
4	LÊ THỊ HOÀNG ANH	Tổ 21, , Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.650	26.500.000	0,025	012987150	
			Tổng số	2.650	26.500.000	0,025		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH LAN PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 24/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012953108

Ngày cấp: 23/03/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 916, tầng 9, tòa nhà CT2A, Khu đô thị Mỹ Đình 2, , Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 916, tầng 9, tòa nhà CT2A, Khu đô thị Mỹ Đình 2, , Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội